

Số: 2086/BC-SXD

Hà Nam, ngày 29 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh

A. Giai đoạn từ ngày 15/6/2013-31/5/2017

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

1. Việc ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc thực hiện

UBND tỉnh đã ban hành các quyết định phê duyệt đề án¹, thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh để chỉ đạo thực hiện đề án², các quyết định phân bổ vốn cho các huyện để tổ chức chi trả cho các hộ gia đình người có công thực hiện xây dựng nhà ở³. Bên cạnh đó, UBND tỉnh thường xuyên tổ chức các hội nghị để nghe các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện, có chỉ đạo để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc của các địa phương trong quá trình tổ chức, thực hiện Đề án.

2. Việc xây dựng, phê duyệt đề án

Thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, với mục tiêu đề tri ân những người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Lao động, thương binh và xã hội, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố xây dựng Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở. Kết quả, ngày 04 tháng 10 năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định số 1157/QĐ-UBND phê duyệt Đề án, làm cơ sở để triển khai công tác hỗ trợ các hộ gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh.

Chính sách hỗ trợ người có công về nhà ở đã được tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, đại chúng để phổ biến đến người dân về điều kiện, tiêu

¹ Quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 04/10/2013 phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

² Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2014 thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng tỉnh Hà Nam; các Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2016, 760/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2018, 421/Q-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2019 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng tỉnh Hà Nam ;

³ Quyết định số 1594/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh v/v giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn trung ương hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo chương trình mục tiêu năm 2018;

chuẩn, đối tượng và mức hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg; đảm bảo công khai minh bạch trong việc khảo sát, lập danh sách đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ, thực hiện nghiệm thu hoàn thành, giải ngân kinh phí đảm bảo theo quy định của Nhà nước...

II. Công tác tổ chức, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến chính sách

UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 1291/UBND-GTXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 về việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách và lập đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn. Căn cứ vào văn bản này, các sở ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã đã phối hợp với các cơ quan: Đài phát thanh truyền hình, UBMTTQ tăng cường công tác tuyên truyền, tăng thời lượng phát sóng trên hệ thống truyền hình, phổ biến chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng về điều kiện, tiêu chuẩn, đối tượng và mức hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 22, đảm bảo công khai minh bạch trong việc khảo sát, lập danh sách đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ, thực hiện nghiệm thu hoàn thành, giải ngân kinh phí đảm bảo theo quy định của Nhà nước...

III. Công tác phối hợp thực hiện:

1. Công tác phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam

Các huyện, thành phố, thị xã cùng với Mặt trận tổ quốc đã chủ động trong việc huy động các nguồn kinh phí khác để hỗ trợ cho các gia đình người có công với cách mạng trong việc xây dựng nhà ở. Tuy nhiên, kết quả huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách để hỗ trợ cho các hộ gia đình người có công xây dựng nhà ở còn rất hạn chế, số lượng nhà được hỗ trợ chưa nhiều, khoảng 26 nhà (*Phủ Lý 22 nhà, Bình Lục 4 nhà*).

2. Sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng

- Các Sở, ngành có liên quan căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong quyết định phê duyệt đề án, quyết định thành lập ban chỉ đạo đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

+ Sở Xây dựng đã ban hành 03 mẫu thiết kế Nhà ở và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức phổ biến, giới thiệu cho các hộ gia đình tham khảo, nghiên cứu áp dụng trong quá trình xây dựng nhà; Thực hiện tốt nhiệm vụ cơ quan thường trực, đã tham mưu cho UBND tỉnh tạm ứng kinh phí địa phương (*phần hỗ trợ của trung ương*) để các hộ thuộc danh sách của Đề án có kinh phí thực hiện...

+ Sở Lao động thương binh & Xã hội: Thực hiện việc thẩm tra về đối tượng của Đề án. Trong quá trình thực hiện, đã rà soát và báo cáo UBND tỉnh về sự thay đổi và chuyển đổi hình thức hỗ trợ của đối tượng (*từ xây mới sang sửa chữa và ngược lại*), làm cơ sở để UBND tỉnh báo cáo Chính phủ và các Bộ, ngành thực hiện điều chỉnh mức hỗ trợ theo chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết 63/NQ-CP.

+ Sở Tài chính: Ban hành văn bản số 2909/HD-STC ngày 05/12/2018 hướng dẫn công tác thanh quyết toán và quyết toán nguồn vốn Ngân sách nhà nước hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

+ Sở Kế hoạch & Đầu tư: theo chức năng, nhiệm vụ được giao đã phối hợp tốt với các đơn vị để hoàn thành đề án.

- UBND huyện đã thành lập ban chỉ đạo cấp huyện và các tổ công tác để tổ chức rà soát, đánh giá, lập danh sách, số lượng hộ người có công với cách mạng có nhu cầu hỗ trợ về nhà ở, báo cáo Sở Lao động, Thương binh & Xã hội thẩm định. Trong quá trình thực hiện, đã tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng nhà ở, thẩm định sơ bộ đối tượng và thiết lập các hồ sơ để phục vụ việc thanh quyết toán; lập biên bản thống nhất với từng hộ được đưa ra khỏi đề án do không đúng đối tượng, đã chết, không có nhu cầu, không đủ điều kiện hỗ trợ, đã được hỗ trợ từ các nguồn khác, đã di chuyển đi nơi khác...làm căn cứ để giải quyết các vấn đề phát sinh sau này

IV. Công tác thanh tra, kiểm tra

Quá trình thực hiện đảm bảo đúng đối tượng, đúng mức kinh phí hỗ trợ, công khai, đảm bảo minh bạch, không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến đối tượng, chế độ hỗ trợ, các căn nhà xây dựng xong đều đảm bảo 3 cứng, khang trang, to đẹp hơn nhà cũ.

V. Kết quả thực hiện

1. Theo đề án được duyệt:

- Tổng số hộ: 7.171 hộ, trong đó: Xây mới là 2.337 hộ; sửa chữa là 4.834 hộ. Năm 2018, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội kiểm tra, rà soát sự thay đổi từ sửa chữa sang xây mới tại Văn bản số 78/LĐTĐBXH-NCC ngày 26/6/2018, cụ thể Xây mới là 3.138 hộ; sửa chữa là 4.033 hộ.

Kinh phí hỗ trợ: 190.160 triệu đồng, Trong đó:

+ Ngân sách trung ương hỗ trợ là 170.821 triệu đồng;

+ Ngân sách địa phương 19.339 triệu đồng (chiếm 10%).

2. Thực tế đã thực hiện:

- Tổng số hộ đã thực hiện hỗ trợ: 5.308 hộ, trong đó: Xây mới là 2.417 hộ; sửa chữa là 2.891 hộ (đã bao gồm 415 hộ chuyển từ sửa chữa sang xây mới và 91 hộ chuyển từ xây mới sang sửa chữa).

- Tổng số kinh phí đã được giải ngân là 148.004 triệu đồng.

B. Giai đoạn từ 01/6/2017 đến 31/7/2020

I. Việc ban hành các văn bản rà soát, xây dựng và phê duyệt Đề án

UBND tỉnh đã ban hành các quyết định, kế hoạch triển khai⁴, các quyết định phân bổ vốn cho các huyện để tổ chức chi trả cho các hộ gia đình người có công thực hiện xây dựng nhà ở⁵.

II. Kết quả thực hiện

1. Theo đề án được duyệt:

- Tổng số hộ được duyệt: 1.405 hộ, trong đó: xây mới 877 hộ, sửa chữa 528 hộ.
- Kinh phí thực hiện : 45.640 triệu đồng.

2. Thực tế đã thực hiện:

- Tổng số hộ đã thực hiện hỗ trợ: 800 hộ, trong đó: Xây mới là 496 hộ; sửa chữa là 304 hộ (*đã bao gồm 17 hộ chuyển từ sửa chữa sang xây mới và 40 hộ chuyển từ xây mới sang sửa chữa*).
- Tổng kinh phí đã được giải ngân: 25.800 triệu đồng.

III. Khó khăn, vướng mắc

1. Khó khăn, vướng mắc

Nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương chậm nên tiến độ triển khai đề án kéo dài làm cho căn nhà của một bộ phận người có công không duy trì được sự chắc chắn (*thời điểm khảo sát thuộc diện sửa chữa nhưng đến nay đã xuống cấp, hư hỏng nặng buộc phải xây mới*) nên một số địa phương đã tự động điều chỉnh hình thức hỗ trợ từ sửa chữa sang xây mới làm phát sinh chi phí thực hiện đề án.

- Do nhiều yếu tố khách quan nên công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan đôi khi chưa kịp thời, quá trình thực hiện đề án được tiến hành trong nhiều năm các thành viên Ban chỉ đạo đều kiêm nhiệm và có nhiều biến động nên công tác kiểm tra, giám sát chưa được thường xuyên, liên tục mà chủ yếu là do cơ quan thường trực thực hiện. Một số địa phương phân công cho cơ quan thường trực của đề án khác nhau (*có địa phương thì giao cho Phòng kinh tế hạ tầng, có địa phương thì giao cho Phòng lao động, thương binh, xã hội làm đầu mối tổng hợp*) nên công tác tổng hợp, báo cáo định kỳ về cơ quan thường trực Ban chỉ đạo cấp tỉnh còn chậm và chưa đồng bộ thống nhất.

⁴ Văn bản số 2641/KH-UBND ngày 18/ 9/ 2017 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết số 63/NQ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ; Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung số hộ người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở vào Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2013

⁵ Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh v/v cấp bổ sung kinh phí cho các huyện, thành phố để hỗ trợ người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở theo quyết định 1689/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh.

2. Nguyên nhân

- Quá trình thống kê, rà soát đối tượng của Đề án tại một số nơi còn chưa chặt chẽ, chưa được quan tâm chỉ đạo đúng mức; công tác tuyên truyền chưa sâu rộng, trình độ chuyên môn ở một số cán bộ còn hạn chế dẫn đến một số xã chưa nắm bắt đầy đủ tinh thần về đối tượng được thụ hưởng chính sách.

- Do thời gian thực hiện đề án dài, số tiền hỗ trợ đối tượng còn thấp và chưa kịp thời, cùng với sự biến động giá cả thị trường nên gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Trong quá trình sửa chữa, cải tạo do khung tường và kết cấu nhà ở cũ đã hư hỏng nặng, không thể sửa chữa, cải tạo được phải chuyển sang xây mới trong khi nguồn lực không đảm bảo. Một số hộ tại thời điểm khảo sát, đăng ký danh sách, tuy đủ điều kiện xây dựng mới nhưng các hộ không thực hiện việc xây mới do chưa huy động được các nguồn kinh phí từ gia đình, cộng đồng, các tổ chức chính trị xã hội.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Đề phát huy hơn nữa hiệu quả của Đề án và chính sách đền ơn đáp nghĩa đối với đối tượng người có công với cách mạng, Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo triển khai một số công việc như sau:

- Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát các đối tượng người có công phát sinh ngoài đề án để xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí hỗ trợ phù hợp.

- Giao Sở Tài chính tham mưu việc bổ sung kinh phí phát sinh đối với các hộ (trong đề án đã được duyệt) tại huyện Bình Lục và bố trí ngân sách tỉnh để hỗ trợ các đối tượng phát sinh ngoài đề án.

Sở Xây dựng trân trọng báo cáo ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
 - Sở LĐTBXH, TC (để p/h);
 - UBND các huyện, TP, TX (để p/h);
 - Lưu VT, PTĐT.
- CV(LN)- 2020/0980

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Huy

Phụ lục 1: Số lượng hộ theo đề án và số lượng hộ thực tế thực hiện (phê duyệt theo QĐ 1157):

STT	Huyện, TP	Tổng số (căn)	Theo Đề án		Tổng số (căn)	Thực tế hỗ trợ		Tổng số (căn)	Không hỗ trợ	
			Xây mới	Sửa Chữa		Xây mới	Sửa Chữa		Xây mới	Sửa Chữa
1	TP Phú Lý	993	179	814	753	271	482	240	18	222
2	Huyện Duy Tiên	1.474	285	1.189	1.276	290	986	198	12	186
3	Huyện Kim Bảng	973	694	279	573	389	184	400	194	206
4	Huyện Lý Nhân	1.042	349	693	872	393	479	170	59	111
5	Huyện Bình Lục	1.059	280	779	967	603	364	92	1	91
6	Huyện Thanh Liêm	1.630	550	1.080	867	471	396	763	316	447
	Tổng cộng	7.171	2.337	4.834	5.308	2.417	2.891	1.863	600	1.263

Phụ lục 2: Số lượng kinh phí thực tế thực hiện (phê duyệt theo QĐ 1157):

STT	Huyện, TP	Tổng số (căn)	Đã hỗ trợ (căn)		Tổng số tiền (Triệu đồng)	Số tiền (Triệu đồng)	
			Xây mới	Sửa Chữa		Xây mới	Sửa Chữa
1	TP Phú Lý	753	271	482	20.480	10.840	9.640
2	Huyện Duy Tiên	1.276	290	986	31.320	11.600	19.720
3	Huyện Kim Bảng	573	389	184	19.240	15.560	3.680
4	Huyện Lý Nhân	872	393	479	25.300	15.720	9.580
5	Huyện Bình Lục	967	603	364	24.904	17.624	7.280
6	Huyện Thanh Liêm	867	471	396	26.760	18.840	7.920
	Tổng cộng	5.308	2.417	2.891	148.004	90.184	57.820

Phụ lục 3: Số lượng hộ theo đề án và số lượng hộ thực tế thực hiện (phê duyệt theo QĐ 1689):

STT	Huyện, TP	Tổng số (căn)	Theo Đề án		Tổng số (căn)	Thực tế hỗ trợ		Tổng số (căn)	Không hỗ trợ	
			Xây mới	Sửa Chữa		Xây mới	Sửa Chữa		Xây mới	Sửa Chữa
1	TP Phú Lý	218	106	112	95	56	39	123	59	64
2	Huyện Duy Tiên	143	108	35	109	54	55	34	23	11
3	Huyện Kim Bảng	445	281	164	152	101	51	293	180	113
4	Huyện Lý Nhân	37	23	14	30	17	13	7	4	3
5	Huyện Bình Lục	74	36	38	69	34	35	5	2	3
6	Huyện Thanh Liêm	488	323	165	345	234	111	143	89	54
	Tổng cộng	1.405	877	528	800	496	304	605	357	248

Phụ lục 4: Số lượng kinh phí thực tế thực hiện (phê duyệt theo QĐ 1689):

STT	Huyện, TP	Tổng số (căn)	Thực tế hỗ trợ (căn)		Tổng số tiền (Triệu đồng)	Số tiền (Triệu đồng)	
			Xây mới	Sửa Chữa		Xây mới	Sửa Chữa
1	TP Phú Lý	95	56	39	3.020	2.240	780
2	Huyện Duy Tiên	109	54	55	3.260	2.160	1.100
3	Huyện Kim Bảng	152	101	51	5.060	4.040	1.020
4	Huyện Lý Nhân	30	17	13	940	680	260
5	Huyện Bình Lục	69	34	35	1.940	1.240	700
6	Huyện Thanh Liêm	345	234	111	11.580	9.360	2.220
	Tổng cộng	800	496	304	25.800	19.720	6.080